|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 113/KH-UBND |  | *Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2025* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1716/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12**

**năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Thực hiện Quyết định số 1716/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030 (gọi tắt là Chương trình); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về vai trò, nhiệm vụ của trung tâm học tập cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong việc cung ứng các chương trình giáo dục; thúc đẩy học tập suốt đời của người dân trên địa bàn, góp phần xây dựng xã hội học tập từ cơ sở.

b) Tăng cường sự quản lý của các cấp chính quyền, các cơ quan chức năng và sự tham gia của toàn xã hội về nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã, phường, thị trấn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (gọi tắt là trung tâm).

**2. Yêu cầu**

a) Tăng cường các hoạt động thúc đẩy học tập suốt đời tại trung tâm với nhiều nội dung, hình thức phong phú, phù hợp với phong tục tập quán, điều kiện của mỗi địa phương. Phát huy vai trò của các cơ quan, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong việc tuyên truyền, vận động người dân học tập suốt đời, hỗ trợ hoạt động của trung tâm.

b) Tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định số 1716/QĐ-TTg gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; lồng ghép với các kế hoạch, đề án, dự án, các chương trình mục tiêu có liên quan đang triển khai tực hiện tại tỉnh.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tạo chuyển biến trong việc tổ chức các chương trình và hoạt động giáo dục của trung tâm. Đảm bảo đến năm 2030, người chưa biết chữ được theo học các lớp xóa mù chữ có chất lượng; người lớn tuổi, người lao động có cơ hội theo học chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học, cập nhật kiến thức kỹ năng chuyển giao công nghệ một cách thiết thực, hiệu quả; góp phần vào nâng cao dân trí, tìm việc làm và tạo việc làm, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống, phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội, xây dựng xã hội học tập.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) 100% trung tâm học tập cộng đồng được bổ sung nhân lực để tổ chức hoạt động, trong đó:

- 100% các cơ sở giáo dục cấp tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn (xã, phường, thị trấn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) cử ít nhất 01 cán bộ quản lý hoặc giáo viên sang hỗ trợ hoạt động tại trung tâm.

- 100% trung tâm phát triển được mạng lưới báo cáo viên, cộng tác viên trong số các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, bộ đội, công an đóng trên địa bàn hỗ trợ trung tâm tổ chức và hoạt động.

- Ít nhất 70% trung tâm có nhà giáo nghỉ hưu, già làng, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số, sinh viên tình nguyện, tự nguyện tham gia hỗ trợ hoạt động tại trung tâm.

b) 100% trung tâm có địa điểm làm việc hoặc văn phòng điều hành riêng, có máy tính kết nối internet; 90% trung tâm có tủ sách/thư viện cộng đồng, có kết nối internet /wifi miễn phí để hỗ trợ người dân học tập.

c) 100% cán bộ quản lý trung tâm, giáo viên, báo cáo viên được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động tại trung tâm; 70% giáo viên, báo cáo viên được tập huấn nâng cao năng lực phát triển học liệu số; 70% tình nguyện viên tham gia hỗ trợ hoạt động của trung tâm được tập huấn về nghiệp vụ chuyên môn phát triển giáo dục cộng đồng.

d) 100% trung tâm sử dụng tài liệu được biên soạn theo chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ; hàng năm huy động ít nhất 10,5% số người trong độ tuổi từ 15 - 60 chưa biết chữ học chương trình xóa mù chữ giai đoạn 1 và 2% số người trong độ tuổi từ 15 - 60 học chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2 khi đã hoàn thành xóa mù chữ giai đoạn 1; hàng năm huy động tối thiểu 5% tỷ lệ gia tăng số lượt người trong độ tuổi từ 15 - 60 học chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu người học tại trung tâm.

đ) Ít nhất 90% trung tâm ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, tổ chức hoạt động giáo dục, đạt mức độ cơ bản trở lên; 100% trung tâm được bổ sung, cập nhật, dữ liệu vào cơ sở dữ liệu của ngành giáo dục. Ít nhất 80% trung tâm hoặc cơ sở giáo dục được giao thực hiện chương trình xóa mù chữ sử dụng tài liệu xóa mù chữ điện tử và các bài giảng điện tử để học viên lớp xóa mù chữ có thể học mọi lúc, mọi nơi.

**III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

**1. Phạm vi:** Trung tâm học tập cộng đồng thuộc các xã, phường, thị trấn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**2. Đối tượng:** Trung tâm học tập cộng đồng thuộc các xã, phường, thị trấn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; cán bộ quản lý, giáo viên, báo cáo viên, già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và những người tình nguyện tham gia quản lý, hỗ trợ hoạt động; học viên theo học xóa mù chữ và theo học chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu người học; cập nhật kiến thức, kỹ năng; chuyển giao công nghệ tại trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

**3. Thời gian thực hiện:** Từ năm 2025 đến năm 2030.

**IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Truyền thông nâng cao nhận thức và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trung tâm học tập cộng đồng**

a) Truyền thông nâng cao nhận thức

- Truyền thông về vai trò, nhiệm vụ của trung tâm cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong việc cung ứng các chương trình giáo dục; thúc đẩy học tập suốt đời của người dân, góp phần xây dựng xã hội học tập từ cơ sở.

- Tăng cường các hoạt động thúc đẩy học tập suốt đời tại trung tâm thông qua tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam và Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm; xây dựng không gian văn hóa, học tập cộng đồng gắn với phong tục, tập quán của người dân tại các ấp, khu phố, nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng, khu dân cư, nhà truyền thống...; phát huy vai trò của già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong việc tuyên truyền, vận động người dân học tập suốt đời, hỗ trợ hoạt động của trung tâm.

b) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền địa phương

- Các cấp chính quyền địa phương tích cực xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục, phổ biến, quán triệt quan điểm chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng đến đảng viên và nhân dân về thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; thông qua hoạt động tại trung tâm giúp người dân học tập, phát triển kinh tế gia đình, nâng cao năng suất lao động.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết: Phát hiện các vấn đề mới phát sinh cần xử lý kịp thời; phát hiện, chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng các điển hình hoạt động hiệu quả của các trung tâm, giữa các địa phương; tổ chức thực hiện kiểm tra, thanh tra định kỳ và đột xuất trong quản lý, tổ chức hoạt động của trung tâm.

**2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với trung tâm**

a) Rà soát, nghiên cứu kiện toàn tổ chức của trung tâm để thực thi có hiệu quả các nhiệm vụ.

b) Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách xã hội hóa đối với các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng theo hướng mở rộng loại hình trung tâm tư thục để tạo môi trường chia sẻ, hỗ trợ học tập giữa các vùng thuận lợi và khó khăn; hướng dẫn cơ chế phối hợp giữa trung tâm với các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn; hướng dẫn cơ chế huy động nguồn lực cho trung tâm học tập cộng đồng.

c) Nghiên cứu chính sách phù hợp để các trung tâm có cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách, cán bộ hợp đồng tham gia quản lý trung tâm; chính sách hỗ trợ giáo viên được cử sang hỗ trợ hoạt động trong các trung tâm học tập cộng đồng; cơ chế hỗ trợ kinh phí động viên các nhà giáo đã nghỉ hưu, già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tự nguyện tham gia các hoạt động tại trung tâm học tập cộng đồng.

**3. Nâng cao năng lực và hiệu quả thực hiện các chương trình giáo dục tại trung** **tâm học tập cộng đồng**

a) Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giám đốc trung tâm theo Khung năng lực quản lý hoạt động trung tâm học tập cộng đồng; tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học người lớn/giáo dục cộng đồng, phương pháp dạy xóa mù chữ gắn với lao động sản xuất và phát triển kinh tế cho giáo viên, báo cáo viên, già làng, công an.

b) Cung cấp sổ tay hướng dẫn tổ chức hoạt động trung tâm học tập cộng đồng; quy trình tổ chức thực hiện chương trình xóa mù chữ trong các trung tâm theo hướng phối kết hợp với các cơ sở giáo dục, lực lượng hỗ trợ khác.

c) Tổ chức điều tra nhu cầu người học làm cơ sở lập kế hoạch mở các lớp học tập cộng đồng tại trung tâm. Đặc biệt, tổ chức điều tra, vận động người lớn chưa biết chữ tham gia các lớp học xóa mù chữ; tổ chức linh hoạt kế hoạch giảng dạy các lớp xóa mù chữ phù hợp với điều kiện thực tế của người học nhằm phát huy mục đích tốt đẹp của Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh về Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ tham gia học xóa mù chữ giai đoạn 2021 - 2025; công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

d) Phối hợp hoạt động giữa trung tâm học tập cộng đồng với trung tâm văn hóa - thể thao cấp xã ở những nơi chưa sáp nhập trong việc duy trì, phát huy và thúc đẩy các nét văn hóa, di sản và bản sắc cộng đồng các dân tộc thiểu số thông qua các lớp học của người dân tại trung tâm học tập cộng đồng.

**4. Huy động nguồn lực cho trung tâm học tập cộng đồng**

a) Củng cố, xây dựng và hỗ trợ cơ sở vật chất và các trang thiết bị tối thiểu để trung tâm đủ năng lực hoạt động.

b) Xây dựng mô hình “Tổ liên gia xóa mù chữ” hướng dẫn, dạy học xóa mù chữ tại nhà dân tại các cụm dân cư, các vùng thưa dân cư. Xây dựng cơ chế hỗ trợ đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân, hội cựu giáo chức tại địa phương, những người tự nguyện tham gia hướng dẫn hỗ trợ dạy học xóa mù chữ tại khu vực người học sinh sống.

c) Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh kết nối với các trung tâm học tập cộng đồng để hỗ trợ hoạt động, giới thiệu sinh viên tình nguyện, cung cấp nguồn học liệu, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và những người tình nguyện tham gia hoạt động tại trung tâm.

**5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động tại trung tâm**

a) Hoàn thiện cơ sở dữ liệu toàn ngành giáo dục; tăng cường sử dụng phần mềm quản lý trung tâm; từng bước khai thác hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa bài giảng và cung ứng các chương trình giáo dục, nhất là chương trình xóa mù chữ cho người dân.

b) Đẩy mạnh việc cung cấp nguồn học liệu số thông qua môi trường internet; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học có trách nhiệm phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn trong việc cung cấp nguồn học liệu để hỗ trợ đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

c) Tổ chức các hoạt động hỗ trợ người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận nguồn học liệu số thông qua môi trường internet và từng bước nâng cao năng lực số.

**6. Xây dựng trung tâm học tập cộng đồng điển hình**

a) Mỗi huyện lựa chọn, chỉ đạo điểm ít nhất một trung tâm để đầu tư, huy động nguồn lực phù hợp với vùng miền, làm cơ sở nhân rộng điển hình, lan tỏa, để học tập cách hay, làm sáng tạo và hiệu quả.

b) Tăng cường phối hợp, học tập kinh nghiệm các trung tâm có mô hình hay, cách làm hiệu quả nhằm tiếp thu kinh nghiệm xây dựng, triển khai thực hiện mô hình trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả.

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1. Nguồn kinh phí**

a) Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Nguồn kinh phí hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

2. Hàng năm căn cứ chức năng, nhiệm vụ và giải pháp, các sở, ban, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ban, ngành và địa phương trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

b) Rà soát các nhiệm vụ và giải pháp để tổ chức thực hiện theo chức năng quản lý nhà nước; xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; hướng dẫn các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi của Kế hoạch này.

c) Phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn các địa phương sử dụng ngân sách hỗ trợ đầu tư, quản lý và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

d) Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên tại các trung tâm học tập cộng đồng nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động toàn diện của các trung tâm.

đ) Tham mưu tổ chức xét tặng, ghi nhận những tấm gương tiêu biểu về quản lý hiệu quả mô hình trung tâm học tập cộng đồng và các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho việc phát triển mô hình, hỗ trợ thường xuyên hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại các địa phương.

e) Tham mưu, phối hợp kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp hàng năm; tổ chức tổng kết Chương trình vào năm 2030 và đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

**2. Sở Dân tộc và Tôn giáo**

a) Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình.

b) Theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao thực hiện các giải pháp để tăng cường hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc tập huấn cho các già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong công tác tham gia hỗ trợ hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

**3. Sở Tài chính**

a) Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành và địa phương liên quan bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Ưu tiên cân đối kinh phí cho các địa phương thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình.

**4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để đồng bào dân tộc thiểu số thuộc khu vực đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa biết chữ tích cực tham gia học tập xóa mù chữ và tiếp tục triển khai hoạt động “Cán bộ, chiến sĩ Quân đội nâng bước em tới trường”.

**5. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy**

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong tỉnh tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tham gia học tập tại các trung tâm học tập cộng đồng, góp phần thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập từ cơ sở; giới thiệu gương điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả.

**6. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình.

b) Nghiên cứu, lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình, chỉ đạo địa phương khi tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn liên quan trực tiếp tới người dân được tổ chức thông qua trung tâm học tập cộng đồng.

**7. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai**

a) Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình; phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo để tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện Chương trình; tăng cường thời lượng, chất lượng tin, bài nhằm nâng cao nhận thức để huy động người học theo học các chương trình giáo dục thường xuyên tại trung tâm học tập cộng đồng.

b) Ưu tiên thời lượng, chương trình giới thiệu gương điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong quá trình thực hiện Chương trình.

**8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội**

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình; xây dựng các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia học tập thường xuyên, liên tục, học suốt đời thông qua các trung tâm học tập cộng đồng.

b) Hội Khuyến học tỉnh

- Chỉ đạo hội khuyến học các cấp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia học tập tại trung tâm; phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

- Phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện bố trí lãnh đạo hội khuyến học xã, phường, thị trấn tham gia vào Ban Giám đốc trung tâm; 01 cán bộ của hội khuyến học cấp xã tham gia việc tổ chức các lớp học tại trung tâm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2022 về thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: Lồng ghép các hoạt động của Đoàn để vận động người chưa biết chữ tham gia học các lớp xóa mù chữ; huy động đoàn viên tham gia khảo sát nhu cầu học tập của người dân, tham gia hỗ trợ hoạt động của trung tâm; đặc biệt là huy động sinh viên tình nguyện tham gia các hoạt động mở lớp xóa mù chữ, hỗ trợ hướng dẫn người dân nâng cao năng lực số.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Lồng ghép các hoạt động, các phong trào của hội trong việc vận động nữ giới và trẻ em gái ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa biết chữ tham gia học tập các lớp xóa mù chữ; thí điểm xây dựng mô hình học tập cho phụ nữ và trẻ em gái tại trung tâm học tập cộng đồng.

đ) Hội Nông dân tỉnh: Lồng ghép các hoạt động, phong trào của Hội trong việc vận động nông dân chưa biết chữ tham gia học các lớp xóa mù chữ; xây dựng các câu lạc bộ nông dân: “Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông”, “Câu lạc bộ nông dân với pháp luật” để vận động người dân học các chuyên đề tại trung tâm học tập cộng đồng.

e) Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Cựu giáo chức tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội động viên các hội viên tham gia học tập tại trung tâm học tập cộng đồng; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích người dân tham gia học tập, hỗ trợ hoạt động tại trung tâm học tập cộng đồng.

**9. Trường Đại học Đồng Nai, các trường đại học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh**

a)Đẩy mạnh việc cung cấp nguồn học liệu số thông qua môi trường internet; phối hợp trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh trong việc cung cấp nguồn học liệu để hỗ trợ đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

b) Chỉ đạo Đoàn trường xây dựng kế hoạch huy động sinh viên tình nguyện tham gia các hoạt động mở lớp xóa mù chữ, hỗ trợ hướng dẫn người dân nâng cao năng lực số, đặc biệt tại các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

**10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

a) Ban hành kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, cân đối ngân sách của địa phương để triển khai thực hiện Chương trình; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Chương trình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị thiết yếu, nhân lực để trung tâm học tập cộng đồng hoạt động (theo điều kiện thực tế và khả năng của địa phương).

b) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo cử giáo viên sang hỗ trợ hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng; xây dựng cơ chế hỗ trợ động viên, khuyến khích già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, nhà giáo nghỉ hưu, người tình nguyện hỗ trợ hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

c) Cân đối nhân lực và ngân sách của địa phương bố trí đội ngũ cán bộ bán truyên trách hoặc giáo viên tham gia quản lý, xây dựng kế hoạch hoạt động, làm công tác chuyên môn tại các trung tâm học tập cộng đồng (theo điều kiện thực tế và khả năng của địa phương).

11. Trong trường hợp sắp xếp tổ chức bộ máy, các cơ quan, đơn vị mới căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tiếp tục thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1716/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đề nghị các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này. Hàng năm, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp) ***trước ngày 15/12***. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp) xem xét, chỉ đạo theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Sơn Hùng** |